

Số: 1975/QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày 31 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình giáo dục đại học chính quy tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường ĐHSP Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành "Điều lệ trường đại học";

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học; Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đào tạo chất lượng cao trình độ đại học; Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1386/QĐ-ĐHV ngày 22/4/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 2155/QĐ-ĐHV ngày 10/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định tạm thời về đào tạo đại học hệ chính quy tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Vinh;

Căn cứ đề nghị của Hội đồng khoa học và đào tạo các khoa, viện về chương trình giáo dục đại học chính quy tiếp cận CDIO các ngành theo hệ thống tín chỉ;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình giáo dục đại học chính quy tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ cho các ngành đào tạo:

1. Quản lý nhà nước
2. Công nghệ sinh học
3. Điều dưỡng
4. Chăn nuôi
5. Kinh tế xây dựng
6. Kỹ thuật xây dựng công trình thủy
7. Công nghệ kỹ thuật nhiệt (chuyên ngành nhiệt - điện lạnh)
8. Công nghệ kỹ thuật ô tô

9. Sư phạm toán học (chất lượng cao)
10. Quản trị kinh doanh (chất lượng cao)
11. Công nghệ thông tin (chất lượng cao)

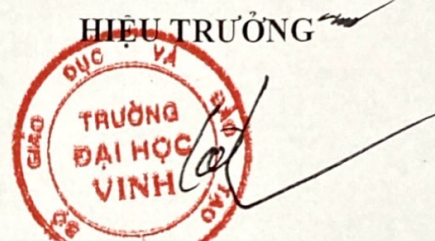
Điều 2. Chương trình giáo dục đại học chính quy tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ được áp dụng từ năm học 2018 - 2019 trở đi.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị: Đào tạo, Kế hoạch - Tài chính, Hành chính Tổng hợp;
Trưởng các khoa, viện đào tạo và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: HCTH, ĐT.



GS.TS. Đinh Xuân Khoa

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 1975/QĐ-ĐHV ngày 31/08/2018 của Hiệu trưởng)

Tên chương trình: **Chăn nuôi**

Trình độ đào tạo: **Đại học**

Ngành đào tạo: **Chăn nuôi**

Mã số: **52620105**

Loại hình đào tạo: **Chính quy**

1. Mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra

1.1. Mục tiêu tổng quát

Đào tạo kỹ sư chuyên ngành Chăn nuôi, có lập trường chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe, nắm vững kiến thức chuyên môn vững chắc, có khả năng hợp tác và quản lý nguồn lực; khả năng thích ứng với công việc đa dạng ở các cơ quan quản lý, quản lý sản xuất, viện nghiên cứu, doanh nghiệp hoặc tự tạo lập công việc sản xuất và dịch vụ trong ngành chăn nuôi.

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng nghiên cứu và giảng dạy khoa học Chăn nuôi; có cơ hội học tập bậc sau đại học ngành Chăn nuôi trong và ngoài nước.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Về kiến thức:

+ Có kiến thức về cơ bản vững chắc, có thể tiến hành nghiên cứu, ứng dụng công nghệ trong việc sản xuất thức ăn chăn nuôi, tiến hành công tác kỹ thuật chăn nuôi, thiết kế chuồng trại, nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi, vệ sinh thú y cùng các thủ tục lâm sàng nhằm trợ giúp con bệnh.

+ Nắm vững phương pháp nghiên cứu khoa học, quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm và quản trị trang trại chăn nuôi.

- Về kỹ năng:

+ Thực hành tốt các công tác chuyên môn về chăn nuôi thú y: Phát triển chăn nuôi - bảo vệ đàn vật nuôi, bảo vệ môi trường, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Tham gia vào công tác quản lý ngành chăn nuôi các cấp.

+ Tổ chức hoạt động độc lập cũng như liên kết nghiên cứu khoa học, chuyển giao công

nghệ quản lý vào thực tiễn sản xuất.

+ Nghiên cứu, giảng dạy, cung ứng dịch vụ chăn nuôi tại các cơ sở chăn nuôi và hệ thống chăn nuôi ở các tỉnh Bắc Trung Bộ và trong cả nước.

+ Bồi dưỡng kiến thức chăn nuôi cho nhân dân và cán bộ ở mọi trình độ trong sản xuất cũng như trong quản lý về chăn nuôi.

+ Chuẩn hoá đội ngũ cán bộ có nhu cầu hoàn thiện kiến thức về chăn nuôi.

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức:

+ Có bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

+ Tích cực tham gia xây dựng và thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

+ Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Trung thực, thẳng thắn, khiêm tốn, giản dị. Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm trong công tác, say mê nghề nghiệp.

- Vị trí làm việc sau tốt nghiệp:

+ Cán bộ trong các tổ chức, cơ quan thuộc hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương; các doanh nghiệp; các tổ chức kinh tế - xã hội.

+ Nghiên cứu viên ở các viện nghiên cứu chăn nuôi.

+ Giảng viên dạy Chăn nuôi ở các trường đại học (sau khi đã học bổ sung nghiệp vụ sư phạm).

- Trình độ ngoại ngữ

Người học khi tốt nghiệp đạt trình độ ngoại ngữ B1 khung châu Âu (tương đương 500 điểm TOEIC hoặc 450 điểm TOEFL hoặc 4.5 điểm IELTS).

- Trình độ Tin học

Người học sau khi tốt nghiệp có kiến thức tin học văn phòng trình độ A, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực tiễn công tác.

1.3. Chuẩn đầu ra

a). Kiến thức

*** Kiến thức An ninh quốc phòng và Lý luận chính trị**

- Có những hiểu biết cơ bản về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quốc phòng an ninh; Có kiến thức cơ bản cần thiết về phòng thủ dân sự, kỹ năng quân sự; Sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.

- Hiểu, phân tích và đánh giá được hệ thống tri thức khoa học về: Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Chủ trương, đường lối của

Đảng và pháp luật của Nhà nước, ứng dụng được các tri thức khoa học trên vào thực tiễn đời sống.

*** Kiến thức cơ sở ngành**

- Giải thích và vận dụng được các kiến thức về quá trình sinh, lý, hóa liên quan đến động vật để chọn lọc, nhân giống, đánh giá, quản lý giống vật nuôi và lập khẩu phần ăn cho vật nuôi.

*** Kiến thức chuyên ngành**

- Giải thích và vận dụng được các kiến thức chuyên sâu về chọn và lai tạo các giống, đặc điểm của các chất dinh dưỡng đối với sự tiêu hóa, hấp thu của vật nuôi vào thực tiễn chăn nuôi;

- Giải thích và vận dụng được những kiến thức chuyên sâu về đặc điểm sinh học và giống; Nhu cầu dinh dưỡng - thức ăn vào công tác giống; Thiết kế, xây dựng chuồng trại và máy móc phục vụ chăn nuôi; Kỹ thuật chăn nuôi các loại vật nuôi.

- Vận dụng được các kiến thức chuyên sâu về các bệnh và tác nhân gây bệnh điển hình trên gia súc gia cầm vào phòng, chống và điều trị bệnh.

*** Kiến thức thực tế**

- Có kiến thức thực tế để phòng và chữa bệnh cho vật nuôi và viết được báo cáo khoa học về lĩnh vực chăn nuôi tại các cơ sở thực tập.

*** Kiến thức bổ trợ**

- Giải thích và vận dụng được các kiến thức về quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn, bảo vệ môi trường và marketing trong nông nghiệp để chăn nuôi được đảm bảo vệ sinh, an toàn và phát triển bền vững.

- Vận dụng được các kiến thức pháp luật cơ bản trong các văn bản pháp quy có liên quan đến chăn nuôi.

b). Kỹ năng

- Giải quyết và tư vấn về sản xuất, chế biến thức ăn và phối hợp khẩu phần, chọn lọc và nhân giống, thực hiện quy trình công nghệ chăn nuôi, phân tích thức ăn, chất lượng sản phẩm; Chẩn đoán, phòng và trị bệnh vật nuôi.

- Tổng hợp, phân tích, đánh giá, dự báo, xử lý số liệu, viết báo cáo khoa học về lĩnh vực chăn nuôi và vận dụng các kiến thức vào giải quyết được các vấn đề trong thực tiễn liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi.

*** Kỹ năng vận dụng kiến thức, kỹ năng thực tiễn**

- Có khả năng giải quyết, hoàn thành các vấn đề chuyên môn.

*** Kỹ năng tư duy**

- Có kỹ năng làm việc nhóm, làm việc độc lập, tổng hợp, phân tích, đánh giá dữ liệu liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi và tổng hợp ý kiến của tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết các vấn đề thực tế trong lĩnh vực chăn nuôi.

*** Kỹ năng lập luận nghề nghiệp và giải quyết vấn đề chuyên môn**

- Phân tích thông tin trong lĩnh vực chăn nuôi, qua đó lập kế hoạch tổ chức sản xuất kinh doanh và dự báo thông tin và thị trường sản phẩm chăn nuôi.

*** Kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin**

- Hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin, các vấn đề về an toàn lao động, bảo vệ môi trường trong sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông và một số vấn đề cơ bản liên quan đến pháp luật trong sử dụng công nghệ thông tin; Sử dụng thành thạo máy tính, có khả năng sử dụng các phần mềm chuyên ngành và phối hợp khâu phần, xử lý thống kê.

*** Kỹ năng ngoại ngữ**

- Trình độ tiếng Anh đạt tối thiểu B1 theo khung tham chiếu Châu Âu. Hiểu được các ý chính của các chủ đề liên quan đến ngành chăn nuôi; Có thể viết, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn.

c). Năng lực tự chủ và trách nhiệm

*** Năng lực sáng tạo, phát triển và dẫn dắt sự thay đổi trong nghề nghiệp**

- Áp dụng được các kiến thức chuyên môn, có sáng kiến trong quá trình thực hiện, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực chăn nuôi.

*** Kỹ năng lập luận nghề nghiệp**

- Vận dụng được các kiến thức chuyên môn để đưa ra các nhận xét và đề xuất về các vấn đề có liên quan đến kỹ thuật chăn nuôi.

- Lập kế hoạch và phát triển được chăn nuôi, sản xuất và kinh doanh các sản phẩm thuộc lĩnh vực chăn nuôi.

*** Kỹ năng hiểu biết cảnh xã hội, ngoại cảnh và tổ chức**

- Có khả năng tự định hướng, phối hợp hoạt động và thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau trong lĩnh vực chăn nuôi.

*** Năng lực học tập suốt đời**

- Vận dụng, phát triển chuyên môn và thích ứng với môi trường làm việc đa dạng.

- Tìm tòi, nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn về lĩnh vực chăn nuôi.

d). Thái độ

- Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn,

có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, khả năng làm việc nhóm, khả năng tự học và làm việc độc lập.

e). Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp

- Các công ty, xí nghiệp nông nghiệp, các nhà máy chế biến thức ăn gia súc.
- Các Trung tâm giống vật nuôi, Trung tâm khuyến nông, Chi Cục Chăn nuôi -

Thú y.

- Các viện nghiên cứu, các công ty tư vấn, chuyển giao công nghệ, công ty thiết kế và xây lắp nông nghiệp.

g). Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Tiếp tục học tập các chuyên ngành ở các trình độ sau đại học trong lĩnh vực Chăn nuôi, Thú y.

- Thực hiện các nghiên cứu các chuyên ngành sâu về Chăn nuôi, Thú y.